

Số: 35/KH-VTS

Bắc Gia Nghĩa, ngày 09 tháng 10 năm 2026

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2026 – 2027**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;
- Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT, ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;
- Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH, ngày 7/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;
- Căn cứ quyết định Số 4120/QĐ-UBND tỉnh ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2026-2027 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;
- Căn cứ Kế hoạch số 103/KH-SGDĐT ngày 09 /1/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng về Kế hoạch triển khai tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông, giai đoạn 2025 - 2030
- Căn cứ Công văn số 4639/SGDĐT- GDTH ngày 05 /9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2026-2027.
- Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương, kết quả đạt được của nhà trường năm học 2025-2026, trường tiểu học Võ Thị Sáu xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2026-2027 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2026 - 2027

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Phường Bắc Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng được thành lập trên cơ sở sáp nhập các phường Quảng Thành, Nghĩa Thành, Nghĩa Đức và xã Đắc Ha theo Nghị quyết số 1671/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; phường có diện tích tự nhiên 250,5 km², dân số 37.760 người. Phường có 12 trường học, trong đó 9 trường công



lập và 03 trường mầm non tư thục (03 trường mầm non, 03 trường tiểu học, 02 trường TH&THCS và 01 trường THCS).

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2026 – 2027

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

Khối	Số lớp	Số HS	Phân tích số lượng học sinh						
			Nữ	DT	NDT	TM+CĐ	LB	Ktặt	ghi chú
I	05	192	98	9	4	187	05	01	
II	05	205	99	8	2	09	02	03	
III	05	179	96	7	2	05	0	0	
IV	06	183	77	4	1	04	0	01	
V	05	178	96	6	5	04	0	02	
Tổng	26	937	466	34	14	209	07	07	

- Tỷ lệ trung bình học sinh/lớp đạt 36 học sinh.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

Tổng số CB- GV- CNV: 44 (biên chế 39, hợp đồng 05)

Được chia ra:

- + Cán bộ quản lý: 02 (nữ 02).
- + Giáo viên: 37(TPTĐ 01)
- + Nhân viên: 5 (hợp đồng 01 BV)
- + Đảng viên: 27 đ/c
- + Đoàn thanh niên: 05 đ/c

3.2. Về chuyên môn nghiệp vụ đào tạo của 37 giáo viên:

- + Đại học: 37 người (100%)
- + Tỷ lệ giáo viên trên lớp đạt (36/26): 1,38 GV/lớp (không tính GV tổng phụ trách đội).

*** Đánh giá**

- Về số lượng: Đội ngũ cán bộ QL và nhân viên đủ về số lượng gần 100% giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn; có giáo viên Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh chuyên trách, có giáo viên dạy các môn chuyên ngành như Tiếng Anh, mỹ thuật, hát nhạc, giáo dục thể chất.

- Về chất lượng: Đa số giáo viên trẻ, được đào tạo chuyên môn đạt chuẩn, ứng dụng công nghệ thông tin tốt, nhiệt tình trách nhiệm trong công việc, luôn chấp hành sự phân công của BGH nhà trường.

2.4. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Phòng học: 40 phòng/26 lớp; có các phòng riêng để giáo viên dạy các môn ngoại ngữ, hát nhạc, mỹ thuật và tin học.

- Trong các phòng học được trang bị ánh sáng, quạt, bàn ghế, tủ đồng bộ. có 32/32 phòng học và phòng bộ môn được nhà trường và cha mẹ học sinh trang bị máy chiếu và ti vi cho học sinh học tập.

- Có đủ các phòng của BGH, các phòng quản trị, công trình phụ trợ cho học sinh học tập.

- Nhà trường có hệ thống thoát nước, hệ thống chống cháy hiện đại, đèn chiếu sáng sân trường.

- Sân chơi rộng để học sinh tham gia các hoạt động tập thể.

- Mở thêm cổng phụ bên đường Hai Bà Trưng để giảm ùn tắc giao thông trong giờ học sinh tan trường.

IV. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG.

1. Mục tiêu chung

1.1. Kế thừa và phát huy những kết quả đạt được và khắc phục những hạn chế, tồn tại trong năm học 2025-2026, thực hiện chủ đề năm học 2026 – 2027 “Đổi mới tư duy - Chuyển biến mạnh mẽ - Kết quả thực chất”.

1.2. Đổi mới quản lý giáo dục phổ thông và quản trị nhà trường; đẩy mạnh chuyển đổi số, trong đó tiếp tục triển khai học bạ số, giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo. Thực hiện giảm hồ sơ, thủ tục hành chính theo quy định. Khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

1.3. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện CTGDPT, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; bổ sung thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học.

1.4. Thực hiện bồi dưỡng đội ngũ: Bám sát hướng dẫn số /SGDĐT-GDTH ngày tháng năm 2026 về việc hướng dẫn bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cho cán bộ quản lý,

giáo viên các cơ sở giáo dục tiểu học năm học 2026 -2027. Cán bộ quản lý và giáo viên sử dụng tài khoản LMS đã được cấp để tự học các khóa học công khai và tham khảo tài liệu trên hệ thống BXTX, kết quả bồi dưỡng sẽ được cập nhật lên hệ thống temis làm minh chứng đánh giá CBQL và giáo viên.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Thực hiện nội dung, chương trình và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

- Giáo viên thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của ngành; thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục của nhà trường theo công văn 4639/SGDDĐT- GDTH ngày 05 /9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2026-2027 Và Kế hoạch số 103/KH-SGDDĐT ngày 09 /1/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng về Kế hoạch triển khai tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông, giai đoạn 2025 – 2030.
- Giáo dục học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.
- 100% học sinh lớp 1,2,3,4,5 được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.
- Học sinh được khen thưởng theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT đạt 70-75 %
- 100% HS được học 02 buổi/tuần
- 100% HS được học môn Tiếng Anh (Lớp 3,4,5: 4 tiết/ tuần), khối 2 học 3 tiết/ tuần; khối 1 học 1 tiết/ tuần.
- 100% số HS lớp 2,3,4,5 được học môn Tin học: 1 tiết/ tuần
- Trên 99% học sinh HTCT lớp học, 95% học sinh HTCTTH.
- 100% HS được tham gia các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp.
- 100 % lớp đạt tiêu chuẩn lớp “Giữ vở sạch- viết chữ đẹp”.
- Duy trì có 40% số lớp được đến thư viện đọc sách. Tổ chức hoạt động thư viện hiệu quả. Học sinh được mượn sách về nhà đọc.
- Triển khai các hoạt động hội họp, dạy học, SH hoạt động chuyên môn...dưới nhiều hình thức hiệu quả.

- Đối với tất cả các lớp được xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình GDPT năm 2018. Trang bị cho mỗi lớp 1 phòng học đủ bàn ghế, thiết bị hiện đại và bộ đồ dùng dạy học tối thiểu cho GV theo quy định phục vụ cho việc thực hiện đổi mới CTGDPT 2018.

- Học sinh được giáo dục về các kỹ năng sống cơ bản như: An toàn giao thông, phòng chống đuối nước và tai nạn thương tích, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống xâm hại tình dục trẻ em, các kỹ năng thoát hiểm,...

2.2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh

- Tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, khả năng tự học và vận dụng kiến thức, vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Giáo viên thiết kế tổ chức bài học bám sát yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông, lựa chọn hội dung phương pháp, học liệu, thiết bị dạy học và các hình thức tổ chức dạy học phù hợp; tăng cường ứng dụng công nghệ số và AI trong xây dựng kế hoạch bài dạy, khai thác hiệu quả trí tuệ nhân tạo và tài nguyên giáo dục mở theo hướng dẫn của bộ và ngành.

- Chú trọng củng cố năng lực tiếng Việt, nhất là kỹ năng đọc viết; năng lực tính toán, giao tiếp, tự phục vụ, tự học và nề nếp học tập cho học sinh lớp 1,2.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả thư viện, phòng bộ môn, dạy hiệu quả tiết đọc thư viện.

- 100% giáo viên thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh theo thông tư hướng dẫn.

2.3. Đổi mới công tác quản lý và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tiểu học

- Tham mưu cấp trên đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp và đủ giáo viên để thực hiện dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

- 100% cán bộ, giáo viên thực hiện tốt quy chế hoạt động của nhà trường.

- Xếp loại viên chức cuối năm: có 100% viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- 100% cán bộ giáo viên hoàn thành công tác bồi dưỡng thường xuyên.

2.4. Thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục tiểu học

- Xây dựng kế hoạch, kiện toàn ban chỉ đạo, điều tra học sinh.

- Nhập dữ liệu đầy đủ chính xác, nộp trước 20/9 hàng năm cho trường đầu mối trường trung học cơ sở Trần Phú để hoàn thiện hồ sơ của phường.

2.5. Thực hiện học bạ số

- Tiếp tục thực hiện học bạ số, phối hợp bên cung cấp dịch vụ để cải thiện những vướng mắc.

- Nhà trường thường xuyên nâng cấp hệ thống mạng và tập huấn lại việc sử dụng học bạ số nếu giáo viên có nhu cầu.

2.6. Công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia.

Tổ chức tự đánh giá, duy trì giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

Tham mưu cấp trên đề nghị sửa chữa nâng cấp 1 số hạng mục để duy trì trường chuẩn mức độ 2.

2.7. Tham gia và tổ chức các sân chơi trí tuệ cho học sinh.

- Tiếp tục duy trì tốt phong trào “rèn chữ, giữ vở” của học sinh. Tổ chức hội thi Viết chữ đẹp cá nhân và giữ vở sạch viết chữ đẹp cấp trường.

- Tổ chức cuộc thi tài năng tiếng Anh cho học sinh cấp trường lần thứ 3.

- Bồi dưỡng học sinh tham gia các hội thi Olympic Toán Tiếng Việt tuổi thơ, Giao lưu Tiếng Việt học sinh dân tộc thiểu số, Hướng dẫn HS làm sản phẩm sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, Hội khỏe phù đồng các cấp...

- Tuyên truyền cho học sinh; PHHS nắm rõ và tham gia các sân chơi trí tuệ trên mạng như: IOE, Olympic Toán, trạng nguyên Tiếng Việt... và hướng dẫn HS tự nguyện tham gia.

2.8. Hội thi của giáo viên

- Thi chuyên môn, nghiệp vụ giáo dục phòng, chống ma túy.

- Thi giáo viên chủ nhiệm giỏi.

- Thi tiết đọc thư viện

- Thi “Viết chữ đẹp” giáo viên.

2.9. Công tác giáo dục thể chất và y tế trường học

- Tổ chức hiệu quả môn giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, đảm bảo an toàn trong rèn luyện.

- Y tế xây dựng kế hoạch năm tháng tuần, kế hoạch phòng chống bệnh dịch. Công tác vệ sinh trường học, vệ sinh cá nhân, công tác an toàn vệ sinh thực phẩm trong việc tổ chức bán trú. Phối hợp trạm y tế khám sức khỏe học sinh đạt 100%. Thu nộp BHYT đạt 100%.

Tuyên truyền cho CBN-GV-NV và học sinh không chủ động, lơ là trước dịch bệnh.
Tham gia tiêm phòng theo đúng hướng dẫn.

Y tế lập sổ theo dõi sức khỏe và tổ chức khám định kỳ, lưu hồ sơ theo quy định

V. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

1. Chương trình chính khóa

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII
1. 1 Môn học bắt buộc																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	144	136	245	126	119	245	126	119
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	TN&XH	70	36	34	70	36	34	70	36	34	-	-	-	-	-	-
5	GDTG	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
6	Nghệ thuật (AN; MT)	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
7	HD trải nghiệm (TT)	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
8	Tin học - Công nghệ	-	-	-	35	18	17	70	36	34	70	36	34	70	36	34
9	LS&ĐL	-	-	-	-	-	-	-	-	-	70	36	34	70	36	34
10	Khoa học	-	-	-	-	-	-	-	-	-	70	36	34	70	36	34
1. 2. Môn học tự chọn(khối 1,2), môn bắt buộc khối 3,4,5																
11	Tiếng Anh	30	13	17	100	49	51	140	72	68	140	72	68	140	72	68
1. 3. Hoạt động củng cố, tăng cường																
12	T.Việt + Toán	175	90	85	35	18	17	70	36	34	35	18	17	35	18	17
13	Đọc thư viện	0	0	0	35	18	17	35	18	17	0	0	0	0	0	
14	Sinh hoạt Đội sao	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
Tổng		1115	571	544	1115	571	544	1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544

Ghi chú: dạy 9 buổi/ tuần từ ngày 12/10/2026

2. Tổ chức các hoạt động giáo dục trong năm học.

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian	Người thực hiện	Lực lượng tham gia
9/2026	Ngày hội toàn dân đưa trẻ	- Tổ chức lễ khai giảng năm học	Toàn trường	5/9	CB-GV-NV	Toàn trường

	đến trường	- Tổ chức vui tết trung thu. - Tuyên truyền tháng ATGT. - Tuyên truyền dịch bệnh		15/8 âm lịch Thứ 2, hàng tuần		
10/2026	Mẹ và cô	Thao giảng, dự giờ Tập bài múa hát sân trường Tuyên truyền ATGT	GV đăng ký Công an phường BGN	-Ngày 24-31/10/2026 10/2026	GV	CBQL-GV
11/2026	Nhớ ơn thầy cô	Tổ chức hội giảng Tổ chức hội thi trò chơi dân gian Tham gia thi Trạng Nguyên	Theo tổ chuyên môn	18-19/11/2026 08-18/11/2026	Học sinh Giáo viên	BGH+TPT Đ+GVCN BGH+TT CM
12/2026	Biết ơn anh bộ đội cụ Hồ	Thăm các chú bộ đội. Thi múa hát sân trường vòng thi chung kết	Khối 3,4 và 5 HS toàn trường	22/12 Theo KH của SGD	GV+HS	BGH+GV+HS
1/2027	Uống nước nhớ nguồn	Thi Giao lưu học sinh DTTS	Đội tuyển	Theo KH của SGD		

2/2027	Mừng đăng mừng xuân	Tham gia thi Đại hội thể dục thể thao tỉnh Lâm Đồng. Thi IOE các cấp	Theo QĐ	Theo QĐ	HS	HS đủ ĐK
3/2027	Món quà tặng mẹ	Thi VCD học sinh và giáo viên.	HS được lựa chọn từ các lớp	1 5 đến 16/1/2027	GV+HS	BGH+ hội đồng coi, chăm
4/2027	Mừng đất nước giải phóng	Thi tài năng tiếng Anh Tổ chức ngày hội đọc sách	Học sinh lựa chọn Toàn trường	Chiều thứ 5 hoặc 6 30/4	 Đoàn TN - TPTĐ	BGH+ hội đồng coi, chăm TPTĐ+ đội viên
5/2027	Chào mừng ngày thành lập đội TNTPHC M	Chăm thi VS- CĐ các lớp.	HS	14- 15/5/2027	BGH	Hội đồng chăm VSCĐ

3. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường: Không tổ chức

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2026 -2027 và kế hoạch dạy học các môn, hoạt động giáo dục

- Căn cứ quyết định Số 4120/QĐ-UBND tỉnh ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2026-2027 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

- Ngày tựu trường: sớm nhất trước 2 tuần đối với lớp 1 và sớm nhất trước 1 tuần đối với lớp 2,3,4,5

- Ngày khai giảng: ngày 05/9/2026

- kết thúc học kỳ I: Trước ngày 18/1

- Hoàn thành chương trình học kỳ II và kết thúc năm học trước ngày 31/5/2027.

- Xét HTCTTH trước ngày 30/6/2027

+ Số tiết học, buổi học đối với khối lớp như sau

Khối	số tiết/ năm	số tiết dạy/ tuần	số buổi học/ tuần	ghi chú
1		32tiết	9 buổi/ tuần	
2		32tiết	9 buổi/ tuần	
3		32 tiết	9 buổi/ tuần	
4		32 tiết	9 buổi/ tuần	
5		32 tiết	9 buổi/ tuần	

+ Thời khóa biểu các khối lớp: Thực hiện từ ngày 07/9/2026 (Tùy tình hình số lượng giáo viên hợp tăng hay giảm sẽ có điều chỉnh phù hợp): Có Thời khóa biểu của từng lớp do chuyên môn quản lý.

VI. Các giải pháp và tổ chức thực hiện.

1. Các giải pháp.

1.1. Tham mưu các cấp bổ sung 03 giáo viên còn thiếu để chủ động trong việc tổ chức dạy học 9 buổi/ tuần. hoặc thanh toán thừa giờ đề nghị tỉnh cấp kinh phí để chi trả giáo viên.

1.2. Tham mưu sửa chữa 1 số hạng mục công trình để đưa vào sử dụng ngay sau khai giảng.

1.3. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho giáo viên từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

1.4. Tham mưu phòng văn hóa để sửa chữa nâng cấp bếp ăn bán trú và khu giáo dục thể chất, sân khấu ngoài trời cho học sinh.

1.5. Tạo điều kiện cho CB-GV-NV học nâng cao trình độ chuyên môn chuẩn và trên chuẩn đáp ứng theo yêu cầu giáo dục hiện nay.

1.6. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn, tăng cường thăm lớp dự giờ, làm tốt công tác kiểm tra nội bộ trường học.

2. Tổ chức thực hiện.

2.1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.
- Tổ chức các hội thi, hội giảng trong năm học.
- Ra quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

2.2. Đối với Phó hiệu trưởng.

- Kiểm tra việc chấp hành quy chế chuyên môn của giáo viên, làm hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ.
- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, dạy theo chủ đề. Bồi dưỡng học sinh năng khiếu, học sinh chưa hoàn thành các môn học, chưa đạt về phẩm chất và năng lực.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng điều lệ trường tiểu học.
- Duyệt kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn và các hội thảo, chuyên đề, thao giảng, hội giảng cấp trường, các cấp tổ chức trong năm học.

2.3. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận tổ chức xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ chính khóa.
- Kiện toàn ban chỉ huy liên đội để thúc đẩy các hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của liên đội, theo dõi đánh giá điểm thi đua của các lớp trong tuần để làm căn cứ xét lớp tiên tiến cuối năm.

2.4. Đối với nhân viên thư viện- Thiết bị

- Xây dựng kế hoạch thư viện và thiết bị năm, tháng tuần, có lịch đọc thư viện, có hồ sơ theo dõi giáo viên mượn và trả thiết bị và đồ dùng dạy học.
- Quản lý mọi hoạt động thư viện, hỗ trợ cho học sinh mượn sách về nhà đọc theo cam kết tổ chức Room. Đóng mở cửa thư viện đúng giờ, sách để theo đúng kệ và mã màu.

- Tổ chức ngày hội đọc sách và chịu sự giám sát của tổ chức Room về nội dung hoạt động thư viện như đã ký kết.

- Hỗ trợ giáo viên mượn thiết bị, bảo quản thiết bị an toàn. Báo cáo số lượng giáo viên mượn và sử dụng thiết bị cuối học kỳ và cuối năm học.

2.5. Đối với tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, năm học để thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục;

- Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả giảng dạy, giáo dục và quản lý sử dụng sách, thiết bị của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường;

- Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học và giới thiệu tổ trưởng, tổ phó.

- Tổ chuyên môn sinh hoạt định kỳ hai tuần một lần và các sinh hoạt khác khi có nhu cầu công việc.

2.6. Đối với giáo viên

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội và các tổ chức, đoàn thể tham gia các hoạt động trải nghiệm và các phong trào do nhà trường và các cấp phát động.

- Tích cực trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ, tự học tự rèn để đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới và sự đòi hỏi của xã hội ngày càng cao.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục của trường tiểu học Võ Thị Sáu năm học 2026-2027. Nhà trường yêu cầu các bộ phận, các tổ chức và giáo viên phối hợp thực hiện.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH phường Bắc Gia Nghĩa; (b/c)
- Trường các tổ chức Đoàn thể; (p/h)
- Tổ trưởng các tổ chuyên môn; (t/h)
- Lưu VT/.



Nguyễn Thị Mai